TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2023/HS-ST
Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hứa Văn Khương.
2. Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cưng – Kiểm sát viên

Trong ngày 09/3/2023, tại điểm cầu trung tâm - Phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách và tại điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an huyện K, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1977; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; cha tên Thạch T (đã chết); mẹ tên Thạch Thị S, sinh năm 1937; Anh, em ruột: 06 người, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ tên Kiêm Thị Chanh T1, sinh năm 1975 (đã ly hôn 2006). Bị cáo có 01 người con sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 26/HSST/2008 ngày 30/7/2008, Thạch C bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích).

(bị cáo C có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Văn N** – Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Địa chỉ: Số A H, Phường F, TP ., tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

* *Bị hại:* Ông **Lê Văn Á**, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà **Nguyễn Thị Hồng T2** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Địa chỉ: Số A H, Phường F, TP ., tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

** Người làm chứng*:

Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1992 (có mặt).

Ông **Nguyễn Xuân N1**, sinh năm 1991 (có mặt).

Bà **Thạch Thị D**, sinh năm 1970 (có mặt).

Bà **Kiêm Thị H1**, sinh năm 1970 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Có mặt tại điểm cầu trung tâm gồm:

Lực lượng bảo vệ phiên tòa là cán bộ, chiến sỹ thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện K, tỉnh Sóc Trăng, gồm các đồng chí: Nguyễn Phi L, Lâm Văn H2, Nguyễn Lâm Phú N2 và Tô Nguyễn Anh D1.

+ Có mặt tại điểm cầu thành phần gồm:

Lực lượng bảo vệ phiên tòa là cán bộ, chiến sỹ thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện K, tỉnh Sóc Trăng, gồm các đồng chí: Lý Bảo T3, Sơn Ngọc V, Nguyễn Điền T4, Dương Thị Thảo A, Phạm Trọng N3, Kiêm Quốc K và Cao Bạch .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/8/2022, Thạch C đi uống cà phê rồi về nhà tại ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Sau đó lấy nón bảo hiểm đi bộ ra lộ đal để đi làm thuê thì gặp ông Lê Văn Á ở gần nhà với C (Á là anh rể của C) đang nằm võng trước nhà của ông Á thì C và ông Á xảy ra cự cãi qua lại với nhau. C nói ông Á che tấm bạt cao su cặp ranh đất khi trời mua nước chảy sẽ làm lở đất nên kêu ông Á tháo dỡ thì ông Á trả lời "bên phần đất của tao chứ đâu phải phần đất của mày" nên C đi bộ qua nhà bà Kiêm Thị H1 qua chứng kiến việc đo đất cậm ranh giữa C và ông Á do có giáp ranh với đất của bà H1. Sau đó, C đi trở về nhà lấy cây búa loại búa chặt cây ở dưới giường ngủ của C rồi ra phía sau nhà chặt hai khúc tre, mỗi khúc dài khoảng 30-40cm. C cầm búa và hai khúc tre đi ra vị trí lối đi nơi tranh chấp đất với ông Á gần lộ đal. Lúc này ông Á kêu ông Nguyễn Xuân N1 là con rể của ông Á lấy thước ra vị trí lối đi nơi tranh chấp đất giữa C và ông Á ở gần lộ đal. Ông N1 ngồi mặt hướng ra ruộng còn lưng hướng về lộ đal rồi dùng thước đo từ ranh đất của C và ông Á chiều ngang 01 (một) mét tới ranh đất của bà H1. Ông C lấy một khúc tre cặm xuống đất vào chỗ giáp ranh vừa được ông N1 đo xong rồi cầm búa tay phải đóng khoảng 03-04 cái vào khúc tre thì ông Á từ trong nhà đi ra, đứng đối diện với C khoảng cách hơn một mét và nói "có một tấc đất cũng có chôn được đâu" thì C dùng búa đang cầm tay phải chém từ trên xuống một cái trúng vào đầu của ông Á làm ông Á ngã xuống đất và bị chảy máu vùng đầu nên ông Á bỏ vô nhà. Lúc này, ông N1 dùng hai tay ôm ngang bụng C và dùng chân gạt chân C làm cho

C và ông N1 té xuống sân trước nhà của ông Á. Bà Thạch Thị D là vợ của ông Á và cũng là chị ruột của C đang đứng trước cửa nhà sau thấy vậy mới kêu bà Lê Thị H (con ruột) ra tiếp giật cây búa. Bà H từ trong nhà ông Á chạy ra giật cây búa từ tay của C nhưng không giật được do C không buông. Bà H chạy vào nhà chỗ giàn chén lấy khúc kim loại tròn bằng sắt dài khoảng 30cm đánh 03-04 cái vào tay cầm búa của C thì ông N1 gỡ được cây búa ra khỏi tay C. Ông N1 ném cây búa vào trong sân và buông C ra thì C đi lại lộ đal phía trước nhà bà H1 ngồi. Ông Á được gia đình đưa đến Trung tâm Y tế huyện K cấp cứu. Do vết thương nặng nên ông Á được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S để tiếp tục điều trị, đến ngày 13/9/2022 thì xuất viện về nhà. Sau khi đưa ông Á đến Trung tâm Y tế huyện K thì bà H điện thoại báo Công an xã T việc C chém ông Á gây thương tích.

Tang vật thu giữ: 01 (một) cây búa, loại búa chặt cây, có đặc điểm: tổng chiều dài 50cm, cán búa bằng gỗ có chiều dài 43cm, bề ngang 04cm; lưỡi búa bằng kim loại có chiều dài 07cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 415/TgT-PY ngày 29/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận: Sẹo xuôi vùng giữa trán có tóc che, kích thước lớn, gây gãy lún xương sọ vùng trán dài # 04cm, có mảnh xương rời D # 8 x 13mm, không có di chứng chức năng thần kinh. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm); Thương tích nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Trong điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định thương tích nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại là 7.933.647 đồng. Ngoài ra, bị hại Á không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS-H.KS ngày 13 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo C như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Thạch C từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị: Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây búa là tang vật trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo Thạch C đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Lê Văn Á số tiền 7.933.647 đồng.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng và hành vi của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có dân tộc thiểu số, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo. Hành vi của bị cáo là hành vi nông nổi, nhất thời. Vì câu nói của bị hại vô tình làm bị cáo nhất thời phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ nhất cho bị cáo ở mức khởi điểm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 02 năm tù. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Hành vi của bị cáo không phải là hành vi bộc phát nhất thời. Câu nói của bị hại chỉ là câu nói của người trong gia đình với nhau nhưng bị cáo lại xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi dùng búa chém ông Á gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh để răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng, bị cáo biết lỗi, đã tự xin lỗi bị hại về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận bị cáo Thạch C đã có hành vi dùng tay cầm búa là hung khí nguy hiểm chém một nhát từ trên xuống trúng vào đầu của ông Á, làm cho bị hại Á bị sẹo xuôi vùng giữa trán có tóc che, kích thước lớn, gây gãy lún xương sọ vùng trán dài # 04cm, có mảnh xương rời D # 8 x 13mm, không có di chứng chức năng thần kinh. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm). Thương tích nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Hành vi mà bị cáo C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Xét về nguyên nhân ban đầu là do các bên xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại trong quá trình cặm ranh đất. Hội đồng xét xử xét thấy giữa bị cáo và bị hại là người trong gia đình, chỉ có mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo không kìm chế được bản thân mà sử dụng búa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Vùng gây thương tích là vùng đầu là nguy hiểm đến tính mạng. Điều này cho thấy bản chất coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm sức khoẻ của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, đang sống chung với mẹ già; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại bản án số 26/HSST/2008 ngày 30/7/2008, Thạch C bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích).

[6] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến đề nghị của người bào chữa như đã phân tích trên.

[7] Đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích lợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích lợp pháp cho bị hại là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[8] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[9] Việc xử lý vật chứng: 01 (một) cây búa đã qua sử dụng, hiện không có giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thống nhất bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lê Văn Á với số tiền là 7.933.647 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch C là người dân tộc Khmer, sinh sống tại xã T là vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38 và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thạch C **03 năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây búa, loại búa chặt cây, có đặc điểm: tổng chiều dài 50cm, cán búa bằng gỗ có chiều dài 43cm, bề ngang 04cm; lưỡi búa bằng kim loại có chiều dài 07cm; đã qua sử dụng (Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/02/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

3. Về phần dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Thạch C và bị hại Lê Văn Á: Bị cáo Thạch C đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lê Văn Á với số tiền là 7.933.647 đồng.

Quyết định của bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại sức khỏe nêu trên được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Kể từ ngày bị hại Lê Văn Á có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Thạch C còn phải trả lãi cho bị hại Lê Văn Á theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch C được miễn nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo; bị hại; người bào chữa; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa